

Phụ lục 1

CÔNG BỐ GIÁ VẬT LIỆU XÂY DỰNG

THEO BÁO CÁO CỦA DOANH NGHIỆP KHAI THÁC KHOÁNG SẢN TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

(Đính kèm Thông báo số 12024 /TB-SXD-KTVLXD ngày 11 / 4 /2026 của Sở Xây dựng)

I. ĐÁ XÂY DỰNG

Stt	Nhóm vật liệu*	Thành phẩm vật liệu xây dựng thời điểm hiện tại	Đơn vị*	Quy chuẩn,tiêu chuẩn kỹ thuật*	Quy cách	Cường độ nén của đá nguyên khai ở trạng thái bão hòa hoặc mức đá dăm	Điều kiện thương mại	Vận chuyển*	Giá bán (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng)*	Khả năng cung ứng thực tế tại thời điểm hiện tại (m3/tháng)	Trữ lượng khai thác còn lại (m3)	Ghi chú (tỷ trọng quy đổi)
1	Mỏ đá Thanh Tâm của Công ty Cổ phần Thanh Tâm (Khu phố Ông Trịnh, phường Tân Phước, Thành phố Hồ Chí Minh)											
	Đá xây dựng	Đá 1x2 (10-25)	tấn	QCVN16:2019/BXD			Khả năng cung ứng, công suất tối đa 1 (một) năm là 750.000m3	Giá bán trên phương tiện bên mua tại mỏ	292,945	60,000	7,267,557	1.52
	Đá xây dựng	Đá 1x2 (15-30)	tấn	QCVN16:2019/BXD					290,182	8,000		1.52
	Đá xây dựng	Đá 20x40	tấn	TCCS01/THAN HTAM					231,091	25,000		1.64
	Đá xây dựng	Đá mi sàng	tấn	QCVN16:2019/BXD					212,727	3,000		1.5
	Đá xây dựng	Bột đá (0-6)	tấn	QCVN16:2019/BXD					215,454	36,000		1.5
	Đá xây dựng	Đá 4*6	tấn	QCVN16:2019/BXD					234,000	2,000		1.56
2	Mỏ lô 14 núi Thị Vải, xã Châu Pha của Công ty TNHH KT SX VLXD Thuận Lập (Áp 6 xã Châu Pha, Thành phố Hồ Chí Minh)											
	Đá xây dựng	Đá 1x1	tấn	TCVN 7570	5x19; 5x20mm	- Ở trạng thái bão hòa: 262 MPa - Ở trạng khô: 266 MPa	Giao hàng lên phương tiện vận chuyển bên mua tại kho bãi Công ty tại Áp 6, Châu Pha, Hồ Chí Minh. Đã có thuế tài nguyên, phí BVMT.	Không cung cấp dịch vụ vận chuyển	209,091	42,000	15,373,356	
	Đá xây dựng	Đá 1x2	tấn	TCVN 7570	5x23,5mm				200,000	40,000		
	Đá xây dựng	Đá Mi cát Titan	tấn	TCVN 7570	0,1x6mm				181,818	25,000		
	Đá xây dựng	Đá Mi sàng Titan	tấn	TCVN 7570	5x13mm				181,818	18,000		
	Đá xây dựng	Đá 5x7 (4x6) chuẩn	tấn	TCVN 8857:2011	40-60 mm				172,727	3,000		
	Đá xây dựng	Đá 5x7 (4x6) kho chứa	tấn	TCVN 8857:2011	40-60 mm				168,182	-		
	Đá xây dựng	Đá cấp phối 0x4 xanh	tấn	TCVN 8859:2011	37.5 mm				163,636	12,000		
3	Mỏ đá Tân Mỹ, xã Thường Tân của Công ty Cổ phần Khoáng sản và Xây dựng Bình Dương (Số 8 Nguyễn Thị Minh Khai, tổ 9, khu phố Hòa Lân 1, phường Thuận Giao, Thành phố Hồ Chí Minh)											
	Đá xây dựng	Đá 1 x 2	tấn	TCVN 8859:2011	05 - 20mm	Khối lượng cung cấp tính theo tấn qua Trạm cân, không bao gồm vận chuyển, chỉ bốc xúc lên phương tiện vận chuyển tại mỏ.		Không vận chuyển, vận chuyển do các đơn vị tự đảm nhiệm	197,500		11,638,382	
	Đá xây dựng	Đá 0 x 4	tấn	TCVN 8859:2011	05 - 40mm				138,000			
	Đá xây dựng	Đá Dmax 0375	tấn	TCVN 8859:2011	0-4mm				156,100			
	Đá xây dựng	Đá Dmax 025	tấn	TCVN 8859:2011	0 - 25mm				165,200			
	Đá xây dựng	Đá Mi	tấn	TCVN 8859:2011	0 - 08mm				142,500			
4	Mỏ đá Tam Lập 3, xã Phú Giáo của Công ty Cổ phần Khoáng sản và Xây dựng Bình Dương (Số 8 Nguyễn Thị Minh Khai, tổ 9, khu phố Hòa Lân 1, phường Thuận Giao, Thành phố Hồ Chí Minh)											
	Đá xây dựng	Đá 1x2	tấn	TCVN 7570:2006	05 - 20mm	Khối lượng cung cấp tính theo tấn qua Trạm cân, không bao gồm vận chuyển, chỉ bốc xúc lên phương tiện vận chuyển tại mỏ.		Không vận chuyển, vận chuyển do các đơn vị tự đảm nhiệm	245,000		6,847,417	
	Đá xây dựng	Đá 4x6	tấn	TCVN 7570:2006	20 - 70mm				185,000			
	Đá xây dựng	Đá 0x4	tấn	TCVN 8859:2023	05 - 40mm				170,000			
	Đá xây dựng	Đá 0x25	tấn	TCVN 8859:2023	0 - 25mm				235,000			
	Đá xây dựng	Đá Mi sàng	tấn	TCVN 8859:2023	0 - 08mm				200,000			
	Đá xây dựng	Đá Mi bụi	tấn	TCVN 8859:2023	0 - 08mm				150,000			
	Đá xây dựng	Đá vệ sinh	tấn	TCVN 8859:2023	0 - 08mm				105,000			
5	Mỏ đá xây dựng Rạch Rạt thuộc xã Phú Giáo của Công ty Cổ phần Khoáng sản Miền Đông AHP (Số 112/125, ấp Tân Thịnh, xã Phú Giáo, Thành phố Hồ Chí Minh)											
	Đá xây dựng	Đá 0x4	tấn	TCVN 7570:2006			Bán tại mỏ		170,000			
	Đá xây dựng	Đá 0x4 Dmax 25	tấn	TCVN 7570:2006			Bán tại mỏ		235,000			
	Đá xây dựng	Đá 1x2 L16	tấn	TCVN 7570:2006			Bán tại mỏ		244,000			
	Đá xây dựng	Đá 1x2 L25	tấn	TCVN 7570:2006			Bán tại mỏ		245,000			
	Đá xây dựng	Đá mi bụi	tấn	TCVN 7570:2006			Bán tại mỏ		150,000			
	Đá xây dựng	Đá mi sàng	tấn	TCVN 7570:2006			Bán tại mỏ		200,000			
	Đá xây dựng	Đá học	tấn				Bán tại mỏ		180,000			
6	Mỏ đá xây dựng Núi Lá, xã Phước Tân của Công ty TNHH Xây dựng Thương mại và Dịch vụ Minh Tuấn (Số 243 đường 27/4, ấp Thạnh Sơn, xã Hồ Tràm, Thành phố Hồ Chí Minh)											
	Đá xây dựng	Đá 10x20	m3	TCVN 7570:2006	(10x20)mm	Khả năng cung ứng, công suất tối đa 1 (một) năm là 70.000m3 - Nguyên khối		Giá bán trên phương tiện bên mua tại mỏ	446,900	5.800m3/tháng (Nguyên khối)	0.581	
	Đá xây dựng	Đá 20x40	m3	TCVN 7570:2006	(20x40)mm				446,200			
	Đá xây dựng	Đá 40x60	m3	TCVN 7570:2006	(40x60)mm				363,500			
	Đá xây dựng	Đá 0 x 4	m3	TCVN 7570:2006	(0 - 40)mm				305,600			
	Đá xây dựng	Đá học	m3		Đá xô bỏ sau nổ mìn				272,200			
	Đá xây dựng	Đá mi sàng	m3						253,500			
	Đá xây dựng	Cấp phối đá dăm Dmax = 37,5mm	m3	TCVN 8859: 2023	0x4mm Dmax = 37,5mm				339,000			
	Đá xây dựng	Cấp phối đá dăm Dmax = 25mm	m3	TCVN 8859: 2023	0x25mm Dmax = 25mm				352,800			